TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2022/HSST
Ngày 30/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tạ Minh Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Thắng và bà Võ Thị Kim Lan.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 116/2022/TLST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2022/QĐXXST-HS ngày 17/11/2022, đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1983 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố L, phường Đ, thành phố Đông H, tỉnh Q; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Tr (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1947; gia đình có 03 chị em (cùng mẹ khác cha), bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/11/2015, bị Công an phường Đông Lương thành phố Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2022 cho đến nay - Có mặt.

- Bị hại:

+ Chị Trần Thị C, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 373/10 đường Lê D, khu phố B, phường Đ, thành phố Đông H, tỉnh Q- Vắng mặt.

+ Ông Lê M, sinh năm 1957; địa chỉ: Số 353, đường Lê D, khu phố B, phường Đ, thành phố Đông H - Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Th, sinh năm 1952; địa chỉ: Khu phố L, phường Đ, thành phố Đông H, tỉnh Q.

+ Ông Lê V, sinh năm 1968; địa chỉ: Khu phố H, phường Đ, thành phố Đông H, tỉnh Q - Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 2003; địa chỉ: Số 57 đường Thạch Hãn, Khu phố L, phường Đ, thành phố Đông H, tỉnh Q - Vắng mặt.

+ Trung tâm phát triển Cụm công ng; địa chỉ: Số 11 đường Phan Chu Trinh, thành phố Đ, tỉnh Q- Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hữu L; địa chỉ: Tân L, Triệu Đ, Triệu P, tỉnh Q - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập để nuôi sống bản thân. Trong khoảng thời gian từ ngày 15/9/2021 đến ngày 05/7/2022 T đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn phường Đông Lễ, thành phố Đ, tỉnh Q để bán lấy tiền làm nguồn sống chính, cụ thể:

- **Vụ thứ nhất:** Tối ngày 15/9/2021, do không có tiền để phục vụ cuộc sống nên T nảy sinh ý định tìm nơi nào có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream, hiệu Forestry, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 74H2 – 7347 (xe T mua lại của anh Nguyễn Hữu L, trú tại: Thôn Thanh L, xã Triệu Đ, huyện Triệu P, tỉnh Q vào năm 2021) mang theo công cụ gồm: 01 cái kéo, 01 kìm cắt, 01 đèn pin, 01 đôi găng tay vải, 01 cờ lê tròn cỡ 17-19, 02 tuốc nơ vít lưỡi dẹt rồi đi trên các tuyến đường thuộc phường Đông Lễ, thành phố Đ tìm nhà nào sở hở thì đột nhập trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà chị Trần Thị C, số 373/10 đường Lê Duẩn, thuộc khu phố B, phường Đ, thành phố Đông H, T thấy nhà khóa cổng, trong nhà tắt điện, xung quanh không có ai nên T đi vào bên trong quan sát thấy cửa sổ đầu tiên bên trái ngôi nhà không đóng. Thấy vậy, T dọi đèn pin thấy song cửa sổ làm bằng kim loại được bắt vít vào khung ngoại làm bằng gỗ nên T sử dụng tuốc nơ vít mở vít, tháo song sắt cửa sổ ra rồi đột nhập vào nhà. Vào được bên trong nhà thấy tầng 01 không có ai và không có tài sản gì nên T đi theo lối cầu thang lên gác lửng thấy phòng ngủ không khóa cửa, trong phòng có 01 máy tính xách tay hiệu Sony VAIO SVS13136PG, Core i5 màu đỏ nên lấy trộm rồi tẩu thoát ra ngoài bằng lối đã vào. Sau khi lấy được tài sản T đưa về nhà cất giấu. Khoảng 12 giờ ngày 16/9/2021, T gặp 01 nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi bán với giá 1.300.000 đồng. Số tiền có được T sử dụng vào mục đích nuôi sống bản thân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 70/KL-HĐĐGTS, ngày 21/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio SVS13136PG, Core i5 tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 4.200.000 đồng.

- **Vụ thứ hai:** Vào một ngày giữa tháng 2/2022, với thủ đoạn tương tự T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 74H2 – 7347 đi đến công trình nhà ở đang xây dựng của ông Lê M ; địa chỉ: Số 353, đường Lê Duẩn, thuộc khu phố B, phường Đ, thành phố Đông H thấy nhà không có hàng rào, không có ai trông giữ, ở khu vực trước nhà có 03 bộ dàn giáo xây dựng làm bằng kim loại, nhãn hiệu Việt Tiệp và 03 máy mài hiệu Makita nên T đột nhập vào lây trộm. Sau khi lấy được tài sản,

T đưa về khu vực đất trống sau nhà mình cất giấu. Đến khoảng 12 giờ ngày hôm sau, T bán cho 01 người phụ nữ thu mua phế liệu (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 800.000 đồng. Số tiền có được, T sử dụng vào mục đích nuôi sống bản thân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 69/KL-HĐĐGTS, ngày 21/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận:

- 03 bộ dàn giáo xây dựng làm bằng kim loại, nhãn hiệu Việt Tiệp tại thời điểm chiếm đoạt có trị giá 3.330.000 đồng.

- 03 cái máy mài nhãn hiệu Makita tại thời điểm chiếm đoạt có trị giá 2.693.250 đồng.

Tổng trị giá các tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 6.023.250 đồng.

- **Vụ thứ ba:** Khoảng 20 giờ ngày 14/5/2022, T đi bộ từ nhà mình đến Đình làng Lập Thạch thuộc khu phố L, phường Đ, thành phố Đông H (Do ông Nguyễn Th, trú tại: Khu phố L, phường Đ là người trực tiếp trông coi và quản lý) thấy không có người trông coi và cửa kho của Đình làng không khóa (được xâu bằng một thanh sắt để đóng hai cánh cửa lại) nên T dùng tay rút thanh sắt ra, mở cửa đột nhập vào lấy trộm 03 bàn Inox hình tròn hiệu Qui Phúc, đường kính mặt bàn 1,2m và 30 cái ghế nhựa mặt vuông, không có tựa lưng, màu đỏ. Sau khi lấy được tài sản, T đưa về khu vực đất trống sau nhà cất dấu. Đến khoảng 12 giờ ngày 15/5/2022, T bán cho 01 người phụ nữ thu mua phế liệu dạo (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 900.000 đồng. Số tiền có được, T sử dụng vào mục đích nuôi sống bản thân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 64/KL-HĐĐGTS, ngày 17/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận:

- 03 cái bàn tròn Inox hiệu Qui Phúc, đường kính mặt bàn 1,2m tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 3.420.000 đồng.

- 30 cái ghế nhựa nhãn hiệu Đại Đồng Tiến, mặt ngồi vuông, không có tựa lưng, màu đỏ tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 1.485.000 đồng.

Tổng trị giá các tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.905.000 đồng.

- **Vụ thứ tư:** Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/6/2022, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H2 – 7347 đi đến khu vực hồ tôm của ông Lê V thuộc khu phố L, phường Đ, thành phố Đông H thấy ở bãi đất trống giữa sông Thạch Hãn và hồ nuôi tôm có 01 máy mô tơ điện loại 11kw/3pha/1500 và 01 máy bơm (tài sản thuộc sở hữu của ông Lê V) không có người trông coi. T sử dụng, dụng cụ mang theo tháo máy mô tơ điện rồi chở về khu vực đất trống sau nhà cất giấu. Khoảng 12 giờ ngày 03/6/2022, T bán cho 01 người phụ nữ thu mua phế liệu dạo (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng. Số tiền có được T sử dụng vào mục đích nuôi sống bản thân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 68/KL-HĐĐGTS, ngày 21/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: 01 máy mô tơ điện loại 11kw/3pha/1500, tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 6.884.600 đồng.

- **Vụ thứ năm:** Khoảng 12 giờ ngày 11/6/2022, T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 74H2 - 7347 đi đến nhà anh Nguyễn Văn Th ở số 57 đường Thạch Hãn,

thuộc khu phố L, phường Đ, thành phố Đông H thấy cửa cổng đóng nhưng không khóa nên T mở cổng đi vào quan sát thấy trong nhà không có người, cửa chính khóa, cửa gara mở nên đột nhập vào gara đi theo đường cửa hông bên trái vào nhà. Khi vào được bên trong thấy tầng 01 không có tài sản, T đi lên tầng 02 theo lối cầu thang thì phát hiện có 01 phòng không có cửa, trên bộ ngựa gỗ có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12, 64Gb, màu đen, số Imei: 54447420013083 và trên bàn học có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu AUS FX506LH i5, 15,6 inch, màu xám nên T lấy trộm rồi tẩu thoát bằng lối đã vào. Sau khi lấy được tài sản, T điều khiển xe mô đi đến khu vực đường Lý Thường Kiệt bán cho một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 1.500.000 đồng. Số tiền có được T sử dụng vào mục đích nuôi sống bản thân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 52/KL-HĐĐGTS, ngày 22/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, 64Gb, màu đen, số Imei: 354447420013083 tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 12.825.000 đồng.

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus FX506LH i5, 15,6 inch, màu xám tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 15.653.800 đồng.

Tổng trị giá các tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 28.478.800 đồng.

- **Vụ thứ sáu:** Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 05/7/2022, T điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến tuyến đường dọc bờ kè sông Thạch Hãn thuộc Khu phố L, phường Đ để trộm cắp dây cáp điện do Trung tâm phát triển Cụm công ng quản lý. Đến nơi, T dùng tay mở nắp khóa ở phần thân của các trụ điện đường số 8, 9 và 10 rồi kéo các sợi dây cáp điện ra dùng kéo và kìm mang theo cắt dây cáp điện để lấy trộm. T lấy được 03 đoạn dây cáp điện ngầm ký hiệu DSTA 4Cx4 CADISUN ELECTRIC có tổng chiều dài 63m (mỗi đoạn dài 21 mét) cuộn lại thành 03 cuộn tròn. Sau khi lấy được tài sản và chuẩn bị đưa đi tiêu thụ thì bị Công an phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 45/KL-HĐĐGTS, ngày 07/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: 03 cuộn dây cáp điện ngầm nhãn hiệu DSTA 4Cx4 CADISUN ELECTRIC, mỗi cuộn 21 mét. Tổng cộng 63 mét, tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 3.408.000 đồng.

Cáo trạng số: 120/CT-VKSĐH ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Qtruy tố bị cáo Lê Văn Tvề tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b, c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 36 đến 42 tháng tù.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 589, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Lê Văn T phải bồi thường cho chị Trần Thị C, số tiền 4.200.000 đồng; ông Nguyễn Th, số tiền 4.905.000 đồng; ông Lê V, số tiền 6.884.600 đồng; anh Nguyễn Văn Th, số tiền 28.478.800 đồng.

Đối với ông Lê M, trong giai đoạn xét xử ông M có văn bản không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy 01 cái kéo, 01 cái kìm cắt, 01 đôi găng tay vải, 01 cờ lê tròn cỡ 17 và 19, 02 lưỡi tuốc nơ vít dẹp, 01 cái đèn pin, 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 002173 do Phòng Cảnh sát giao T Công an tỉnh Quảng Trị cấp năm 2007 mang tên Nguyễn Hữu L.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô BKS 74H2 – 7347, số máy: 007845, số khung: Không có.

Bị cáo Lê Văn T trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo xin hứa từ nay về sau không tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, tuy tố và xét xử, xét thấy: Hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. Tranh tụng công khai tại phiên tòa cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Văn T là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập để nuôi sống bản thân; trong khoảng thời gian từ ngày 15/9/2021 đến ngày 05/7/2022 bị cáo đã sử dụng công cụ, phương tiện gồm: Xe mô tô, Kéo, kìm, đèn pin, găng tay, cờ lê, tuốc nơ vít đi quanh trên địa bàn phường Đông Lễ, thành phố Đông H thấy nhà nào sơ hở thì đột nhập, lén lút lấy cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 15/9/2021, bị cáo Lê Văn T đã có hành vi lén lút, đột nhập vào nhà chị Trần Thị C ở khu phố B, phường Đ, thành phố Đông H lấy trộm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio SVS13136PG, Core i5 màu đỏ, có trị giá 4.200.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng giữa tháng 2/2022, bị cáo Lê Văn T đã có hành vi lén lút, đột nhập vào công trình xây dựng nhà ở của ông Lê M , địa chỉ: Số 353, đường Lê Duẩn, thuộc khu phố B, phường Đ, thành phố Đông H lấy trộm 03 bộ dàn giáo xây dựng làm bằng kim loại, nhãn hiệu Việt Tiệp và 03 máy mài mơn, nhãn hiệu Makita. Toàn bộ tài sản bị cáo lấy trộm có trị giá 6.023.250 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 20 giờ ngày 14/5/2022, bị cáo Lê Văn T đã có hành vi lén lút, đột nhập vào Đình làng Lập Thạch, thuộc khu phố L, phường Đ, thành phố Đông H (do ông Nguyễn Th là người trực tiếp trông coi, quản lý) lấy trộm 03 cái bàn tròn Inox hiệu Qui Phúc, đường kính mặt bàn 1,2m và 30 cái ghế nhựa mặt vuông, không có tựa lưng, màu đỏ, nhãn hiệu Đại Đồng Tiến. Toàn bộ tài sản bị cáo trộm cắp có trị giá 4.905.000 đồng.

Lần thứ bốn: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/6/2022, bị cáo Lê Văn T tiếp tục có hành vi lén lút, đột nhập vào khu vực hồ nuôi tôm của ông Lê V, thuộc khu phố L, phường Đ, thành phố Đông H lấy trộm 01 máy mô tơ điện loại 11kw/3pha/1500, tài sản bị cáo lấy trộm có giá trị 6.884.600 đồng.

Lần thứ năm: Khoảng 12 giờ ngày 11/6/2022, bị cáo Lê Văn T đã có hành vi lén lút vào nhà anh Nguyễn Văn Th tại số nhà 57 đường Thạch Hãn, thuộc khu phố L, phường Đ, thành phố Đông H lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, 64Gb, màu đen, số Imei: 354447420013083 có giá trị 12.825.000 đồng 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus FX506LH i5, 15,6 inch, màu xám có giá trị 15.653.800 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo T lấy trộm của anh Thịnh là 28.478.800 đồng.

Lần thứ sáu: Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 05/7/2022, bị cáo Lê Văn T đi đến tuyến đường dọc bờ kè sông Thạch Hãn thuộc Khu phố L, phường Đ lén lút lấy trộm của Trung tâm phát triển Cụm công ng 03 cuộn cáp điện ngầm nhãn hiệu DSTA 4C x 4 CADISUN ELECTRIC, mỗi cuộn 21 mét, tổng chiều dài 63m, tài sản bị cáo lấy trộm có giá trị 3.408.000 đồng.

Như vậy, trong 6 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên thì mỗi lần trộm cắp bị cáo đều chiếm đoạt tài sản có trị giá trên 2 triệu đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trong 06 lần là 53.899.650 đồng (Trên 50 triệu đồng); mặt khác bị cáo Lê Văn T là đối tượng không nghề nghiệp, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã sử dụng đầy đủ công cụ, phương tiện và liên tục thực hiện hành vi phạm tội lấy cắp tài sản, bị cáo lấy các lần phạm tội đó làm nghề sinh sống và lấy tài sản trộm cắp được làm nguồn sống chính cho bản thân. Do đó, hành vi phạm tội trên của bị cáo thuộc trường hợp "*Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp và chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng* ". Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo Lê Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản*" theo điểm b, c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội trên của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, làm mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang lo lắng của một bộ phận quần chúng nhân dân sống trên địa bàn; bị cáo là người có sức khỏe nhưng không chịu lao động, coi thường pháp luật, để có tiền tiêu xài, bị cáo liên tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngoài ra, bị cáo còn là đối tượng có nhân thân xấu, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về tình tiết tăng năng: Trong khoảng thời gian từ ngày 15/9/2021 đến ngày 05/7/2022, bị cáo đã 06 lần thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng *"Phạm tội hai lần trở lên"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tự thú khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội trước đó của bị cáo đã gây ra. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra những bị hại đều yêu cầu bị cáo Lê Văn T phải có trách nhiệm bồi thường, cụ thể như sau: Chị Trần Thị C yêu cầu bồi thường 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vaio SVS13136PG, Core i5 màu đỏ, trị giá 4.200.000 đồng; ông Nguyễn Th yêu cầu bồi thường 03 cái bàn tròn Inox hiệu Qui Phúc, đường kính mặt bàn 1,2m, trị giá 3.420.000 đồng và 30 cái ghế nhựa nhãn hiệu Đại Đồng Tiến, mặt ngồi vuông, không có tựa lưng, trị giá 1.485.000 đồng, tổng cộng 4.905.000 đồng; ông Lê V yêu cầu bồi thường 01 máy mô tơ điện loại 11kw/3 pha/1500, trị giá 6.884.600 đồng; anh Nguyễn Văn Th yêu cầu bị cáo bồi thường 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, 64Gb, màu đen, số Imei: 354447420013083 trị giá 12.825.000 đồng và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus FX506LH i5, 15,6 inch, màu xám, trị giá 15.653.800 đồng, tổng cộng 28.478.800 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy đối với yêu cầu đòi bồi thường của chị Trần Thị C, ông Nguyễn Th, ông Lê V, anh Nguyễn Văn Th là phù hợp với giá trị còn lại của tài sản theo kết luận của Hội đồng định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên cần chấp nhận buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường.

Đối với bị hại ông Lê M quá trình điều tra ông M yêu cầu bị cáo bồi thường 03 bộ dàn giáo xây dựng, nhãn hiệu Việt Tiệp, trị giá 3.330.000 đồng và 03 máy mài, mơn nhãn hiệu Makita, trị giá 2.693.250 đồng, tổng cộng 6.023.250 đồng. Tuy nhiên, trong giai đoạn xét xử ông M có văn bản không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.023.250 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Trung tâm phát triển Cụm công ng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà tạm giữ gồm: 01 cái kéo, 01 cái kìm cắt, 01 đôi găng tay vải, 01 cờ lê tròn cỡ 17 và 19, 02 lưỡi tuốc nơ vít dẹp, 01 cái đèn pin, 01 xe mô tô BKS 74H2 – 7347, số máy: 007845, số khung: Không có và 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 002173 do Phòng Cảnh sát giao T Công an tỉnh Quảng Trị cấp năm 2007 mang tên Nguyễn Hữu L; địa chỉ: Thanh L, Triệu Đ, Triệu P, Quảng Tr. Xét thấy:

Đối với 01 cái kéo, 01 cái kìm cắt, 01 đôi găng tay vải, 01 Cờ lê tròn cỡ 17 và 19, 02 lưỡi tuốc nơ vít dẹp, 01 cái đèn pin, 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 002173 do Phòng Cảnh sát giao T Công an tỉnh Quảng Trị cấp năm 2007 mang

tên Nguyễn Hữu L. Đây là tài sản của bị cáo và bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô BKS 74H2 – 7347, số máy: 007845, số khung: Không có, là tài sản của bị cáo và bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 03 đoạn dây cáp điện ngầm nhãn hiệu DSTA 4C x 4 CADISUN ELECTRIC có tổng chiều dài 63m (mỗi đoạn dài 21 mét). Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà đã trả lại cho chủ sơ hữu Trung tâm phát triển Cụm công ng là đúng pháp luật nên không xen xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*1. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".*

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T 42 (Bốn hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 06/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn T phải bồi thường cho chị Trần Thị C, số tiền 4.200.000 đồng; ông Nguyễn Th, số tiền 4.905.000 đồng; ông Lê V, số tiền 6.884.600 đồng và anh Nguyễn Văn Th, số tiền 28.478.800 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái kéo, 01 cái kìm cắt, 01 đôi găng tay vải, 01 cờ lê tròn cỡ 17 và 19, 02 lưỡi tuốc nơ vít dẹp, 01 cái đèn pin, 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 002173 do Phòng Cảnh sát giao T Công an tỉnh Quảng Trị cấp năm 2007 mang tên Nguyễn Hữu L.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô BKS 74H2 – 7347, số máy: 007845, số khung: Không có.

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Q và có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/11/2022 giữa Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự Điều 23, 26 và 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.223.000 đồng (Hai triệu hai trăm hai mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Đối với bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNV liên quan;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Minh Khôi